

Số: 44/KH-LTT

Tiên Kỳ, ngày 22 tháng 9 năm 2023

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2023 – 2024**

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về đổi mới chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông (GDPT), góp phần đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo (GDĐT);

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Ban hành Chương trình GDPT;

Căn cứ Công văn số 344/BGDĐT ngày 24/01/2019 của Bộ GDĐT về việc Hướng dẫn triển khai Chương trình GDPT;

Căn cứ Quyết định 2171/QĐ-BGDĐT ngày 28/7/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 2457/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2023 của Bộ GDĐT Ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023-2024 của ngành Giáo dục;

Căn cứ Công văn số 3899/BGDĐT-GDTrH ngày 03/8/2023 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024;

Căn cứ Quyết định số 1664/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Quảng Nam về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2023 - 2024 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Công văn số 1955/SGDĐT-GDTrH ngày 25/8/2023 của Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024.

Căn cứ Hướng dẫn số 203/PGDĐT ngày 31/8/2023 của Phòng GDĐT huyện Tiên Phước về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2023 - 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 74/KH-LTT ngày 30/12/2022 của Trường THCS Lý Tự Trọng về Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2022 - 2025 và định hướng chiến lược đến năm 2030;

Số: 44/KH-LTT

Tiên Kỳ, ngày 22 tháng 9 năm 2023

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2023 – 2024**

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về đổi mới chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông (GDPT), góp phần đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo (GDĐT);

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Ban hành Chương trình GDPT;

Căn cứ Công văn số 344/BGDĐT ngày 24/01/2019 của Bộ GDĐT về việc Hướng dẫn triển khai Chương trình GDPT;

Căn cứ Quyết định 2171/QĐ-BGDĐT ngày 28/7/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 2457/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2023 của Bộ GDĐT Ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023-2024 của ngành Giáo dục;

Căn cứ Công văn số 3899/BGDĐT-GDTrH ngày 03/8/2023 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024;

Căn cứ Quyết định số 1664/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Quảng Nam về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2023 - 2024 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Công văn số 1955/SGDĐT-GDTrH ngày 25/8/2023 của Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024.

Căn cứ Hướng dẫn số 203/PGDĐT ngày 31/8/2023 của Phòng GDĐT huyện Tiên Phước về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2023 - 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 74/KH-LTT ngày 30/12/2022 của Trường THCS Lý Tự Trọng về Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2022 - 2025 và định hướng chiến lược đến năm 2030;

d) Thôn, khối phố thuộc thị trấn

Phối hợp tốt với nhà trường trong việc điều tra PCGD, xóa mù chữ của địa phương, vận động con em thuộc thôn, khối phố đang quản lý ra lớp đảm bảo chỉ tiêu đề ra.

Trên đây là Kế hoạch năm học 2023 - 2024 của Trường THCS Lý Tự Trọng. Đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (để báo cáo);
- Đảng ủy, UBND thị trấn (để báo cáo);
- Ban ngành liên quan của thị trấn (để phối hợp);
- Cán bộ, GV, NV trong trường (để thực hiện);
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**
Phạm Thị Túy Lanh

Căn cứ tình hình phát triển kinh tế xã hội - an ninh quốc phòng (KTXH-ANQP) của địa phương năm 2023 và Kế hoạch phát triển KTXH-ANQP năm 2023 của UBND thị trấn Tiên Kỳ;

Trên cơ sở kết quả thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ giáo dục năm học 2022 - 2023 tại đơn vị, đồng thời căn cứ tình hình thực tế của nhà trường về mạng lưới trường lớp, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học hiện có, nay Trường THCS Lý Tự Trọng xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2023 - 2024 với những nội dung cụ thể như sau:

I. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA QUỐC GIA, ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh bên ngoài

a) Thời cơ

- Đảng và Nhà nước có chủ trương rõ ràng về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản toàn diện GD&ĐT thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Toàn thể các Bộ, Ban, Ngành đều hiểu được sự cần thiết phải thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông để thay đổi vận mệnh và sự phát triển của quốc gia. Các Bộ đã có những phối hợp để có văn bản hướng dẫn các địa phương thực hiện các điều kiện như xây dựng CSVC, trang thiết bị dạy học; chế độ tiền lương cho giáo viên, chế độ học sinh...

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của UBND huyện Tiên Phước, của Đảng ủy, chính quyền địa phương và đặc biệt là của Phòng GDĐT huyện.

- Cha mẹ học sinh ngày càng quan tâm hơn đến việc học tập của con, tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho con em được học tập.

- Trong những năm học gần đây, các tổ chức xã hội, các đoàn thể và cá nhân đã tham gia tích cực vào công tác xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực, tạo môi trường giáo dục thuận lợi cho nhà trường.

b) Thách thức

- Việc đổi mới chương trình GDPT theo Nghị quyết 29/NQ-TW đòi hỏi đội ngũ giáo viên phải thật sự có năng lực chuyên môn tốt; trình độ đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý ngày càng phải được nâng cao, đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDPT mới, ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) thành thạo trong dạy học; lãnh đạo phải có kỹ năng quản lý, có năng lực ngoại ngữ để đáp ứng yêu cầu công việc cũng như phù hợp với xu thế hiện nay.

- Sự vươn lên của các trường trong cùng địa bàn huyện đang từng bước khẳng định chất lượng của trường mình tạo nên sự cạnh tranh lớn về chất lượng giáo dục đại trà cũng như chất lượng mũi nhọn.

- Những hệ lụy từ một bộ phận nhỏ gia đình không hạnh phúc hoặc cha mẹ chỉ tập trung lo phát triển kinh tế mà không quan tâm quản lý giáo dục con cái, trong khi công tác giáo dục gia đình chưa được xã hội quan tâm đúng mức.

2. Bối cảnh bên trong

a) Tình hình đội ngũ

- *Cán bộ quản lý*: 03 người (Hiệu trưởng: 01; Phó Hiệu trưởng: 02), có trình độ đại học, có kinh nghiệm giảng dạy và quản lý; trong đó, có 02 người đã tốt nghiệp lớp Trung cấp lý luận chính trị - hành chính, lớp quản lý giáo dục.

- *Giáo viên*: 40 người (01 giáo viên Toán biệt phái từ Trường THCS Lê Văn Tám; 01 giáo viên Địa lý hợp đồng theo chủ trương của UBND huyện), cơ bản đảm bảo về số lượng và cơ cấu môn học; hầu hết đều đạt chuẩn đào tạo (chỉ có 01 giáo viên Thể dục có trình độ cao đẳng sư phạm) trong đó có 17 người là giáo viên cốt cán, thường xuyên được Phòng GDĐT mời tham gia công tác chuyên môn cho ngành.

- *Nhân viên*: 05 người, trong đó có 03 biên chế (Kế toán, Văn thư, Thư viện), 02 hợp đồng theo chủ trương của UBND huyện (Bảo vệ); được đào tạo đúng chuyên môn và có trách nhiệm trong công việc.

b) Tình hình học sinh

- Tổng số học sinh trong năm học 2023 - 2024: 767 em, trong đó nữ 351 em; chia ra:

+ Khối 6 (07 lớp): 255 học sinh, nữ 121 em.

+ Khối 7 (06 lớp): 208 học sinh, nữ 88 em.

+ Khối 8 (03 lớp): 101 học sinh, nữ 46 em.

+ Khối 9 (05 lớp): 203 học sinh, nữ 96 em.

- *Chất lượng giáo dục*: Trong những năm học qua, chất lượng giáo dục của trường luôn ổn định ở mức cao, là đơn vị dẫn đầu trên toàn huyện. Trong năm học 2022 – 2023, tỷ lệ học sinh đạt loại Giỏi (Tốt) là 41,95%, Loại Khá đạt là 41,62%; 100% học sinh được xét Hạnh kiểm (Kết quả rèn luyện) đạt loại Tốt, Khá, trong đó loại Tốt chiếm 99,47%. Phần lớn học sinh của nhà trường đều tích cực trong học tập cũng như tham gia đầy đủ các hoạt động giáo dục ngoại khóa, đã đạt nhiều giải cao trong các cuộc thi, hội thi, kỳ thi cấp huyện và đạt giải trong các lần tham dự các kỳ thi, hội thi thi cấp tỉnh.

c) Tình hình cơ sở vật chất

- Phòng học và các phòng chức năng

+ Khu phục vụ học tập: 19 phòng, trong đó: Phòng học: 15 phòng (có 11 phòng dạy học ứng dụng CNTT); Phòng bộ môn: 02 phòng (Tin học, Âm nhạc); Phòng thí nghiệm-thực hành: 02 phòng (Hóa-Sinh, Lý-Công nghệ).

+ Thư viện: đã được đầu tư cơ sở vật chất theo Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

+ Phòng truyền thống: 01 phòng.

- Khu hành chính: 13 phòng; đủ để bố trí nơi làm việc cho cán bộ quản lý, các tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể và các bộ phận khác, cụ thể: Phòng Hiệu trưởng: 01; Phòng Phó Hiệu trưởng: 02; Phòng sinh hoạt tổ chuyên môn: 04; Phòng nghỉ của giáo viên: 01; Phòng Văn thư: 01; Phòng Kế toán: 01; Phòng Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh: 01; Phòng Công đoàn: 01; Phòng Y tế học đường: 01; Nhà đa năng: 01.

- Nhà xe của CBGVNV và học sinh: 04 (01 của giáo viên, 03 của học sinh).

- Trang thiết bị văn phòng, phòng học và thiết bị dạy học

+ Các phòng làm việc đều có đủ phương tiện, máy móc phục vụ công việc; các phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế học sinh (loại bàn hai chỗ ngồi, ghế đơn), có bảng chống loá; hệ thống ánh sáng, quạt làm mát đảm bảo yêu cầu.

+ Thiết bị, đồ dùng dạy học của khối 6 vừa được cấp mới trong năm 2021, của các khối lớp 7, 8 chưa được cấp; khối 9 đã được nhà trường mua sắm bổ sung đảm đủ để thực hiện dạy học. Trường có nhiều trang thiết bị CNTT phục vụ cho công tác quản lý và dạy học (bảng tương tác thông minh, máy chiếu, tivi, máy in, máy tính để bàn, mạng Internet, mạng Lan, wifi, website).

- Công trình vệ sinh, nước sạch: Có 2 khu vệ sinh dành riêng cho giáo viên và học sinh (nam, nữ riêng biệt), an toàn, sạch sẽ và thuận tiện khi sử dụng; có hệ thống nước sinh hoạt (01 giếng khoan và 01 giếng đào) và hệ thống máy lọc nước phục vụ cho học sinh được kiểm nghiệm đảm bảo quy chuẩn an toàn vệ sinh.

3. Điểm mạnh của nhà trường

- Nhà trường có 03 Cán bộ quản lý (01 HT, 02 PHT) là một tập thể đoàn kết, có ý thức đổi mới, sáng tạo trong công việc, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; thường xuyên nghiên cứu các văn bản chỉ đạo của các cấp để tổ chức, điều hành hoạt động của nhà trường một cách đồng bộ, hiệu quả; biết phát huy dân chủ trong trường học, phát huy thế mạnh về đội ngũ, có các giải pháp phù hợp nhằm tạo động lực làm việc, cống hiến cho đội ngũ.

- Đội ngũ giáo viên có tinh thần tập thể, đoàn kết, nhiệt tình, có trách nhiệm với công việc được giao; yêu nghề, gắn bó, tâm huyết với nhà trường, mong muốn vì một nhà trường phát triển; có năng lực chuyên môn nghiệp vụ tốt, luôn năng động sáng tạo, mạnh dạn đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, tích cực ứng dụng CNTT trong giảng dạy, đáp ứng được các yêu cầu đổi mới của Chương trình GDPT 2018.

- Chất lượng giáo dục đại trà và công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu trong những năm qua có chuyển biến tốt.

- Thiết bị, phương tiện dạy học: có đủ máy móc thiết bị văn phòng theo quy định; bàn ghế học sinh đảm bảo quy cách; có hệ thống camera giám sát (36 cái) thuận lợi cho việc theo dõi, quản lý các hoạt động của học sinh, góp phần bảo vệ an ninh trường học và đảm bảo an toàn tài sản trong nhà trường.

- Nhà trường có diện tích đảm bảo quy định (9632m²/767 học sinh), có sân chơi, sân học thể dục thể thao, có nhà giáo dục thể chất; có đủ các phòng hành chính, phòng truyền thống, phòng Đoàn Đội, khu vệ sinh, nhà để xe; các khối công trình được bố trí hợp lý, cân đối, hài hòa, cảnh quan nhà trường xanh, sạch, đẹp.

- Thư viện của trường đến nay đã được đầu tư cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng được theo Thông tư 16 của Bộ GDĐT.

- Công tác thi đua của nhà trường đang tiến triển tốt qua các năm: Năm học 2020 - 2021 đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc và Bằng khen của Bộ GDĐT, năm học 2021 - 2022 đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc, được tặng Cờ thi đua dẫn đầu khối THCS của UBND tỉnh Quảng Nam, Bằng khen của UBND tỉnh; năm học 2022 - 2023 đạt tập thể lao động xuất sắc, được đề nghị tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh Quảng Nam là đơn vị dẫn đầu khối THCS trên địa bàn huyện.

4. Điểm yếu của nhà trường

- Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học: Cơ sở vật chất của trường chưa đạt mức độ tối thiểu theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT, còn thiếu một số phòng bộ môn theo quy định (phòng bộ môn Nghệ thuật, Tiếng Anh, phòng KHXH, phòng KHTN); thiếu phòng thiết bị, phòng đa chức năng, phòng tư vấn tâm lý học đường. Các thiết bị dạy học (tivi, máy chiếu) chưa bố trí đủ trong tất cả phòng học. Khu làm việc của nhân viên, phòng kho, phòng y tế học đường đã xuống cấp, nay đã có chủ trương sửa chữa nhưng chưa thực hiện được. Phòng học còn thiếu so với số lớp nên nhà trường không thể tổ chức dạy 2 buổi/ngày.

- Máy vi tính phòng Tin học phục vụ cho học sinh được cấp từ năm 2014 (20 máy) nay đã xuống cấp và hư hỏng, chưa đủ 1 máy tính/học sinh.

- Trình độ ngoại ngữ, tin học của một bộ phận nhỏ cán bộ giáo viên còn hạn chế, chưa theo kịp với yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục; một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thật sự tự giác trong tự học, tự bồi dưỡng, không chủ động tạo cơ hội cho bản thân được học tập, ngại thay đổi.

- Không có nhân viên y tế học đường, nhân viên thiết bị; giáo viên được phân công làm công tác tư vấn chưa được bồi dưỡng về công tác tư vấn tâm lý học đường.

- Một số học sinh gặp khó khăn trong tiếp thu kiến thức nhưng chưa có động cơ và thái độ học tập đúng đắn.

- Nguồn lực huy động được từ công tác xã hội hóa giáo dục chưa nhiều, chưa thường xuyên.

5. Định hướng xây dựng kế hoạch của nhà trường

Kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo các yêu cầu:

- Đảm bảo thực hiện mục tiêu của chương trình giáo dục do Bộ GDĐT ban hành, chú trọng các điều kiện triển khai Chương trình GDPT 2018 đối với khối 6, 7. Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục. Tiếp cận kịp thời giáo dục hiện đại phù hợp với xu thế phát triển hiện nay.

- Đảm bảo tính logic của mạch kiến thức, tính thống nhất giữa các môn học và các hoạt động giáo dục/hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Đảm bảo tổng thời lượng của các môn học và các nội dung giáo dục địa phương, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Tạo điều kiện phát huy tính tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong hoạt động dạy học, giáo dục.

- Tổ chức đa dạng các hình thức dạy học: dạy học trên lớp, dạy học theo chủ đề/chuyên đề, dạy học trải nghiệm, ...

- Tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục theo hướng phân hóa: học sinh gặp khó khăn về học tập và rèn luyện được hỗ trợ, giúp đỡ; học sinh có năng khiếu được phát triển năng lực thông qua hoạt động của câu lạc bộ (CLB) và các lớp bồi dưỡng học sinh giỏi.

- Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều được phát triển toàn diện.

II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

Tạo điều kiện tốt nhất để mọi học sinh đều có cơ hội được học tập và phát triển những phẩm chất, năng lực đã được hình thành. Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, kỷ cương, gắn với thực tiễn. Tập trung rèn luyện phương pháp tự học, ý thức phát triển bản thân, phát triển tư duy, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, coi trọng giáo dục đạo đức lối sống, kỹ năng sống cho học sinh. Tập trung phát triển văn hóa đọc và năng lực ngoại ngữ; rèn luyện văn hóa ứng xử; xây dựng trường học hạnh phúc. Triển khai có hiệu quả Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 6, 7, 8. Thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục, trong năm học này thực hiện học bạ điện tử đối với khối lớp 6; thực hiện thu tiền không dùng tiền mặt, phấn đấu đạt 85%. Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng kiểm định chất lượng và trường chuẩn quốc gia, chuẩn bị đủ các điều kiện để đề nghị đánh giá ngoài sau 5 năm vào tháng 10/2023.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

Phát huy những thành tích đã đạt được trong năm học 2022-2023, khắc phục những khó khăn tồn tại, năm học 2023-2024 với chủ đề ***“Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”*** nhà trường xác định những mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể như sau:

a) Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Tiếp tục tham mưu cấp trên đầu tư xây dựng cơ sở vật chất để tăng cường các điều kiện dạy học, xây dựng cảnh quan và đảm bảo triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình của Đề án phát triển giáo dục giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến 2030 của UBND huyện Tiên Phước.

Sử dụng kinh phí tự chủ để sửa chữa, bảo trì hệ thống điện, quạt, đèn chiếu sáng, rèm, tủ đựng dụng cụ, máy vi tính, mạng internet; mua bổ sung sách

giáo khoa, sách tham khảo, sách giáo viên (ưu tiên ở khối 6, 7,8); lắp đặt hệ thống âm thanh phục vụ cho các hoạt động giáo dục của nhà trường.

b) Đội ngũ

Tiếp tục tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho 100% giáo viên thông qua hoạt động nghiên cứu bài học, tổ chức chuyên đề ở tổ chuyên môn. Nội dung bồi dưỡng tập trung vào cách xây dựng kế hoạch bài học, đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới hình thức tổ chức hoạt động học, đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực. Tiếp tục công tác tập huấn tại trường và tham gia các đợt tập huấn theo chỉ đạo của Phòng GDĐT. Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá cán bộ, giáo viên theo chuẩn, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên và cán bộ quản lý theo đúng các văn bản chỉ đạo, phù hợp với tình hình thực tế nhà trường.

c) Chất lượng giáo dục

Hạnh kiểm (kết quả rèn luyện): Tăng cường xây dựng nề nếp, kỷ cương trường học. Tiếp tục thay đổi phương pháp giáo dục rèn luyện đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm cộng đồng cho học sinh dựa trên tình yêu thương và quy tắc ứng xử, văn hóa trường học. Thực hiện đổi mới công tác khen thưởng, kỷ luật học sinh. Tập trung bồi dưỡng hình thành trong mỗi học sinh các giá trị cốt lõi: Yêu nước, Nhân ái, Tôn trọng, Trách nhiệm (đặc biệt là trách nhiệm đối với bản thân), Đoàn kết, Chăm chỉ và Trung thực, hướng đến xây dựng trường học hạnh phúc. Phần đầu cuối năm học có 100% học sinh khối 9 đạt hạnh kiểm khá, tốt; 100% học sinh khối 6, 7, 8 có kết quả rèn luyện đạt mức khá, tốt.

Học lực (kết quả học tập): Tiếp tục xây dựng kế hoạch giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Thực hiện tốt các phương pháp, hình thức dạy học tích cực theo hướng truyền cảm hứng, tạo động lực cho người học. Tổ chức nhiều hoạt động dẫn dắt, định hướng cho học sinh nhằm thay đổi nhận thức về việc học và trách nhiệm phát triển bản thân. Đa dạng hóa hình thức học tập, chú trọng hoạt động học của học sinh trên lớp và ngoài lớp học, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy học. Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá học sinh, coi trọng đánh giá quá trình, đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh, đánh giá để điều chỉnh phương pháp dạy học và giáo dục của giáo viên. Phần đầu cuối năm học có ít nhất 99% học sinh được xếp loại học lực từ Trung bình (Đạt) trở lên, trong đó Giỏi (Tốt): 291/767, tỷ lệ 38%; Khá: 275/767, tỷ lệ 35,8%; 100% học sinh được lên lớp sau khi rèn luyện trong hè.

d) Công tác quản lý

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý theo hướng tự chủ, sáng tạo, tăng cường công tác kiểm tra đi đôi với trách nhiệm giải trình của Hiệu trưởng và trách nhiệm tham mưu về mặt chuyên môn của từng cá nhân theo vị trí việc làm được Hiệu trưởng phân công. Tập trung chỉ đạo thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 6, 7, 8 và thực hiện một số nội dung đổi mới ở lớp 9 để học sinh dễ tiếp cận với chương trình lớp 10 năm học 2024 - 2025.

đ) Hoạt động giáo dục

Tổ chức có hiệu quả các hoạt động giáo dục học sinh. Hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa đa dạng, phù hợp, tạo điều kiện tốt nhất để học sinh phát huy năng lực bản thân. Tiếp tục cải tạo cảnh quan sư phạm xanh, sạch, đẹp, an toàn. Tiếp tục giáo dục ý thức bảo vệ môi trường. Chú trọng các hoạt động mang tính giáo dục an toàn giao thông. Các CLB hoạt động có nề nếp, hiệu quả.

e) Dạy học bộ môn Tiếng Anh

Xây dựng Kế hoạch nâng cao chất lượng dạy và học bộ môn Tiếng Anh, phát động phong trào sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp hằng ngày; thường xuyên đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt CLB Tiếng Anh.

g) Công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh

Tích cực đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất kinh doanh tại địa phương; phối hợp với các trường nghề tổ chức công tác tư vấn hướng nghiệp cho phụ huynh và học sinh; từng bước thực hiện mục tiêu phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS, cuối năm học có 15% học sinh lớp 9 tham gia học tập tại các trường trung cấp nghề, 85% trở lên học sinh lớp 9 học tiếp bậc Trung học phổ thông.

h) Các Hội thi, kỳ thi

Tăng cường bồi dưỡng đội tuyển học sinh năng khiếu, nâng cao chất lượng các nội dung thi do cấp trên tổ chức dành cho học sinh, phấn đấu đạt từ 90 giải trở lên ở tất cả các nội dung thi.

i) Công tác phối hợp và thực hiện xã hội hóa giáo dục

Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm với các tổ chức Đoàn, Hội, Đội, gia đình và cộng đồng nhằm quản lý và giáo dục học sinh hiệu quả hơn. Tăng cường các hình thức tuyên truyền để nhân dân nắm bắt được mục tiêu, chủ trương thực hiện Chương trình GDPT 2018, các hoạt động giáo dục của nhà trường và công tác xã hội hóa giáo dục.

k) Công tác kiểm tra nội bộ

Phát huy tốt vai trò của Ban kiểm tra nội bộ trường học, tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với các bộ phận, tổ chuyên môn, giáo viên và nhân viên theo kế hoạch.

l) Chất lượng cụ thể của bộ môn, lớp chủ nhiệm

* Chất lượng bộ môn

- Đối với khối 6, 7, 8

Môn	TSHS	Giỏi		Khá		Xếp loại Đạt trở lên	
		SL	%	SL	%	SL	%
Toán	565	206	36,5	191	33,8	528	93,5
KHTN	565	220	38,9	195	34,5	525	92,9

Công nghệ	565	255	45.1	187	33.1	554	98.1
Tin	565	210	37,2	206	36,5	539	95,4
GDTC	565	Đạt 100%					
Lịch Sử & Địa lý	565	85	33,0	97	38,0	245	96,0
Ngữ văn	565	101	17.9	202	35.8	538	95.2
Tiếng Anh	565	90	35,0	102	40,0	245	96,0
Nghệ thuật	565	Đạt 100%					
GDCD	565	255	45.1	202	35.8	565	100.0
GDDP	565	Đạt 100%					
HĐ TNHN	565	Đạt 100%					

- Đối với khối 9

Môn	TSHS	Giỏi		Khá		Trung bình trở lên	
		SL	%	SL	%	SL	%
Toán	203	61	30,0	70	34.5	185	91.1
Vật lý	203	92	45.3	80	39.4	193	95.1
Hóa học	203	75	36.9	75	36.9	193	95.1
Sinh	203	75	36.9	92	45.3	203	100.0
Công nghệ	203	140	69.0	51	25.1	203	100
Tin	203	65	32,0	75	36.9	190	93.6
Thể dục	203	Đạt 100%					
Lịch Sử	203	75	37,0	80	40,0	198	97,0
Địa lý	203	75	37,0	80	40,0	198	97,0
Ngữ văn	203	35	17.2	92	45.3	194	95.6
Tiếng Anh	203	80	40,0	80	40,0	198	97,0
Âm nhạc	203	Đạt 100%					
Mỹ thuật	203	Đạt 100%					
GDCD	203	82	40.4	74	36.5	203	100%

* Chất lượng của lớp chủ nhiệm

TT	Lớp	Duy trì sĩ số	Chi đội	Học lực (Kết quả học tập)						Hạng kiểm (Kết quả rèn luyện)			
				Giỏi (Tốt)		Khá		TB (Đạt) trở lên		Tốt		Khá	
				SL	TL %	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
1	6/1	100%	VM	10	27.0	12	32.4	15	40.6	37	100.0	0	0
2	6/2	100%	VM	15	40,6	12	32,4	37	100	37	100	0	0
3	6/3	100%	VM	11	27,7	17	45,9	37	100,0	37	100,0	0	0
4	6/4	100%	VM	10	27	15	40,5	34	91,9	34	91,9	3	8,1
5	6/5	100%	VM	12	32,4	14	37,8	37	100,0	37	100,0	0	0
6	6/6	100%	VM	15	41.7	18	50.0	36	100.0	36	100.0	0	0
7	6/7	100%	VM	8	22.86	14	40	34	97.1	34	97.1	1	2.86
8	7/1	100%	VM	15	42.9	20	57.1	35	100	35	100	0	0
9	7/2	100%	VM	11	31,43	16	45,71	35	100	35	100	0	0
10	7/3	100%	VM	12	35,3	16	47,1	34	100	33	97.1	1	2.9
11	7/4	100%	VM	10	28,6	15	42,9	35	100	33	94,3	2	5,7
12	7/5	100%	VM	10	28.6	16	45.7	35	100	35	100	0	0
13	7/6	100%	VM	13	38,2	14	41.2	32	94.1	34	94.1	0	0
14	8/1	100%	VM	9	26.5	15	44.1	34	100	34	100	0	0
15	8/2	100%	VM	12	35,3	16	47,1	34	100	33	97,1	1	2,9
16	8/3	100%	VM	12	36,4	12	36,4	9	27,2	33	100	0	0
17	9/1	100%	VM	18	45.0	16	40.0	40	100	40	100	0	0
18	9/2	100%	VM	16	39.0	19	46.3	41	100	40	97.6	1	2.4
19	9/3	100%	VM	17	42,5	18	45,0	34	100,0	40	100,0	0	0

20	9/4	100%	VM	20	48.8	15	36.6	41	100	41	100	0	0
21	9/5	100%	VM	22	53.6	17	41.5	39	95.1	39	95.1	2	4.9

m) Danh hiệu thi đua

- Tập thể:
 - + Trường: Tập thể lao động Xuất sắc
 - + Liên đội TNTP Hồ Chí Minh: Liên đội vững mạnh XS.
 - + Chi đội: 21 chi đội vững mạnh.
 - + Chi bộ Đảng: Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ.
 - + Công đoàn: Công đoàn vững mạnh xuất sắc.
 - + Chi đoàn: Chi đoàn vững mạnh xuất sắc.
- Cá nhân:
 - + Bằng khen của Bộ GDĐT: 02 người
 - + Bằng khen của UBND tỉnh: 03 người
 - + Giấy khen của Giám đốc Sở: 01 người
 - + Giấy khen của UBND huyện: 10 người
 - + Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: 02 người
 - + Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 10 người
 - + Lao động tiên tiến: 46 người.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ

Nhiệm vụ 1: Bảo đảm an toàn trường học, hoàn thành chương trình giáo dục đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục toàn diện

1. Tăng cường các biện pháp phòng, chống thiên tai, dịch bệnh trong trường học

- Chủ động thực hiện các biện pháp ứng phó với diễn biến của các dịch bệnh; phối hợp với cha mẹ học sinh tổ chức tuyên truyền, vận động học sinh thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh như bệnh đau mắt đỏ, sốt xuất huyết, dịch bệnh Covid-19, ...

- Phối hợp chặt chẽ với Trạm Y tế thị trấn duy trì thực hiện dọn vệ sinh, phun thuốc phòng trừ dịch bệnh theo chỉ của cấp trên; tổ chức tiêm vac-xin phòng ngừa uốn ván cho học sinh nữ lớp 9; tổ chức khám sức khỏe ban đầu cho học sinh theo quy định.

- Chuẩn bị đủ các trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong nhà trường đặc biệt khu vệ sinh học sinh, nhằm đảm bảo sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý.

2. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường bảo đảm hoàn thành chương trình năm học, chủ động, linh hoạt ứng phó với diễn biến phức tạp của thiên tai, dịch bệnh

a) Thực hiện thời gian năm học

Thực hiện 35 tuần theo 1664/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Quảng Nam về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2023 - 2024 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Nam.

- Đối với lớp 9 gồm 32 tuần thực học (mỗi học kỳ có 16 tuần):

+ Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2023 đến ngày 06/01/2024 (có 16 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho hoạt động khác).

+ Học kỳ II: Từ ngày 08/01/2024 đến ngày 11/5/2024 (có 16 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho nghỉ tết và các hoạt động khác).

- Đối với lớp 6, 7, 8 gồm 35 tuần thực học (học kỳ I có 18 tuần, học kỳ II có 17 tuần).

+ Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2023 đến ngày 13/01/2024 (có 18 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho các hoạt động khác).

+ Học kỳ II: Từ ngày 15/01/2024 đến ngày 25/5/2024 (có 17 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho nghỉ lễ, tết và các hoạt động khác).

b) Thực hiện Chương trình môn học

- Đối với lớp 6, 7, 8

T T	Môn học	Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
1	Ngữ văn	72	68	140	72	68	140	72	68	140
2	Toán	72	68	140	72	68	140	72	68	140
3	Ngoại ngữ I	54	51	105	54	51	105	54	51	105
4	GDCD	18	17	35	18	17	35	18	17	35
5	LS & ĐL	54	51	105	54	51	105	54	51	105
6	KHTN	70	70	140	70	70	140	70	70	140
7	Công nghệ	18	17	35	18	17	35	27	25	52
8	Tin học	18	17	35	18	17	35	18	17	35
9	GDTC	36	34	70	36	34	70	36	34	70
10	Nghệ thuật	36	34	70	36	34	70	36	34	70
11	GDDP	18	17	35	18	17	35	18	17	35
12	HĐTNHN	54	51	105	54	51	105	54	51	105

- Đối với lớp 9

TT	Môn học	Lớp 9		
		HK1	HK2	CN
1	Ngữ văn	90	85	175
2	Toán	72	68	140
3	Tiếng Anh	54	51	105
4	GDCD	18	17	35
5	Lịch sử	18	34	52
6	Địa lý	35	17	52
7	Vật Lý	36	34	70
8	Hóa học	36	34	70
9	Sinh học	36	34	70

TT	Môn học	Lớp 9		
		HK1	HK2	CN
10	Công nghệ	18	17	35
11	Tin học	36	34	70
12	Thể dục	36	34	70
13	Âm nhạc	18	0	18
14	Mĩ Thuật	0	17	17
15	NGLL	10	8	18
16	GDHN	5	4	9
17	Chào cờ	18	17	35
18	Sinh hoạt	18	17	35

c) Phân công lao động và thời khóa biểu

Theo phụ lục 1 (Bảng phân công lao động, TKB chính khóa, Phân công dạy Phụ đạo, dạy bồi dưỡng)

d) Kế hoạch hoạt động trọng tâm từng tháng trong năm học

Theo Phụ lục 2

đ) Thực hiện có hiệu quả Chương trình giáo dục

Theo phụ lục 3 (Chương trình giáo dục môn học), phụ lục 4 (Chương trình giáo dục môn TNHN), phụ lục 5 (Chương trình giáo dục địa phương)

- Đối với lớp 6, 7, 8

+ Xây dựng và tiếp tục tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022 - 2023; Công văn số 1007/SGDDT-GDTrH ngày 19/4/2022; Công văn số 168/PGDDT ngày 29/8/2022; xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bám sát các yêu cầu cần đạt theo Chương trình GDPT 2018.

+ Thực hiện linh hoạt việc bố trí dạy học đồng thời các phân môn Lịch sử, Địa lý (đối với môn Lịch sử và Địa lý), các nội dung Âm nhạc, Mỹ thuật (đối với môn Nghệ thuật) bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kỳ.

+ Tổ chức dạy học môn Tin học, Ngoại ngữ 1 theo Chương trình GDPT 2018; tạo điều kiện cho các giáo viên bộ môn Tiếng Anh được tham gia đào tạo chuyên đổi để có thể thực hiện dạy môn Ngoại ngữ 2 phù hợp với nguyện vọng của học sinh và năng lực chuyên môn của giáo viên trong thời gian đến.

+ Các tổ chuyên môn thực hiện việc sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; tổ chức các buổi tọa đàm, trao đổi về tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT 2018; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học; kịp thời điều chỉnh kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại đơn vị.

+ Tổ chức đánh giá việc thực hiện Chương trình GDPT 2018

- Đối với các lớp 9

+ Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2006.

+ Tiếp tục xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-CHTrH ngày 27/8/2020 về hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở. Xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo

dục phù hợp với kế hoạch thời gian thực hiện chương trình và điều kiện cụ thể của nhà trường, bám sát yêu cầu hướng dẫn của cấp trên. Thực hiện các nội dung bổ trợ theo Chương trình GDPT 2018, chuẩn bị cho học sinh học lớp 9 theo học chương trình GDPT 2018 ở lớp 10.

d) Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; chú trọng công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý, giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên cho học sinh; quan tâm giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật, học sinh dân tộc trong nhà trường. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính; phòng chống tệ nạn xã hội; quyền con người; chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; an toàn giao thông và văn hóa giao thông; tăng cường năng lực số, chuyển đổi số; vệ sinh an toàn thực phẩm; sức khỏe sinh sản vị thành niên. Kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học hướng vào giáo dục tình cảm, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh nhằm đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện.

e) Tổ chức dạy học theo phương thức giáo dục STEM và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Chỉ đạo tổ Toán-Tin, tổ KHTN - Công nghệ - GDTC thực hiện ít nhất 01 bài học STEM/ Khối lớp/ Học kỳ và đảm bảo trải đều ở các bộ môn; chọn những sản phẩm đạt yêu cầu để tham gia trưng bày, dự thi cấp huyện, cấp tỉnh, ít nhất phải có 2 sản phẩm dự thi.

g) Duy trì nền nếp thể dục giữa giờ, tập luyện thể thao và tổ chức thi đấu các môn thể thao trong nhà trường nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh. Khuyến khích học sinh đăng kí học bơi để phòng chống đuối nước; tổ chức tốt các hoạt động thể dục - thể thao như: Hội khỏe Phù Đổng, các trò chơi dân gian, củng cố và duy trì hoạt động của các CLB thể dục - thể thao (Cầu lông, Bóng chuyền, Võ cổ truyền,...) nhằm đáp ứng nhu cầu rèn luyện, nâng cao thể chất và tinh thần cho học sinh. Thành lập đội tuyển, tập luyện và tham gia đạt kết quả giải Thể thao học sinh cấp huyện.

Tận dụng tối đa cơ sở vật chất khu luyện tập thể dục thể thao của nhà trường để tổ chức dạy học môn Thể dục (Giáo dục thể chất) chính khóa và các nội dung tự chọn, trang bị đủ thiết bị dạy học nhất là đối với các khối lớp 6, 7, 8.

Tổ chức thực hiện chương trình môn Thể dục (Giáo dục thể chất) đảm bảo thời lượng, phù hợp về nội dung, hình thức; đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh, tạo sự hứng thú, yêu thích cho học sinh khi

tham gia giờ học thể dục. Thực hiện đúng, đủ các nội dung kiểm tra thể lực học sinh cuối năm và lưu trữ kết quả đánh giá trong suốt cấp học.

f) Thực hiện công tác giáo dục học sinh khuyết tật

- Tạo điều kiện để 100% học sinh thuộc đối tượng khuyết tật được đi học đầy đủ, hoà nhập với học sinh trong lớp để học tập và đủ điều kiện để lên lớp. Các tổ chuyên môn, phải thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá và điều chỉnh kịp thời việc thực hiện kế hoạch giáo dục HSKT của giáo viên trong tổ của mình phụ trách thông qua hồ sơ giáo dục HSKT thiết lập cho từng cá nhân. Có biện pháp khuyến khích, động viên giáo viên và HSKT thực hiện kế hoạch giáo dục nghiêm túc.

- Giáo viên bộ môn trực tiếp dạy các lớp có HSKT học hòa nhập, thì cần phải thiết kế, điều chỉnh các hoạt động giáo dục vào từng môn học, từng bài học tạo cơ hội cho HSKT tham gia các hoạt động học tập. Xây dựng mối quan hệ thân thiện giữa giáo viên với học sinh, học sinh với học sinh, học sinh với cộng đồng. Thực hiện đánh giá xếp loại HSKT theo điều 11 thông tư 22/2021/TT-BGDĐT căn cứ vào kết quả đạt được theo kế hoạch giáo dục cá nhân của học sinh cụ thể, không xếp các em vào diện học lực yếu kém, ngồi nhầm lớp.

- Đối với giáo viên chủ nhiệm: Thu thập thông tin, phối hợp GVBM xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho từng HS cụ thể. Theo dõi HSKT thông qua hồ sơ kế hoạch cá nhân của từng học sinh. Thường xuyên phối hợp với cha mẹ học sinh để nhắc nhở, động viên các em đến trường, đến lớp đảm bảo thời gian quy định.

- Thực hiện chế độ chính sách đối với giáo viên đảm bảo theo Công văn hướng dẫn số 2193/SGDĐT-VP ngày 21/9/2023 của Sở giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam về việc thực hiện chế độ chính sách đối với nhà giáo trực tiếp giảng dạy người khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập.

3. Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) phải đảm bảo các yêu cầu về phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học, về kiểm tra, đánh giá, về thiết bị dạy học và học liệu nhằm phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Tiến trình dạy học trong mỗi bài được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể.

Đối với môn Lịch sử, việc tổ chức dạy học lịch sử địa phương phải đảm bảo theo Kế hoạch số 20/KH-PGDĐT ngày 15/7/2022 về tổ chức dạy học lịch sử địa phương huyện Tiên Phước trong các trường Tiểu học, Trung học cơ sở từ năm học 2022 - 2023 trở đi. Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 1850/SGDĐT-GDTrH ngày 07/9/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở cấp THCS, trung học phổ thông và Công văn số 175/PGDĐT ngày 08/9/2022 của Phòng GDĐT Tiên Phước.

b) Nâng cao hiệu quả hoạt động của các câu lạc bộ năng khiếu trong nhà

trường; tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao: Giải Thể thao học sinh, hội thi Tài năng tiếng Anh, trò chơi dân gian, văn nghệ phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh.

c) Thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường; cập nhật thường xuyên, kịp thời và chính xác dữ liệu trên phần mềm quản lý trường học để kết nối liên thông với Trung tâm điều hành giáo dục thông minh (IOC Edu) và cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục và đào tạo; đẩy nhanh tiến độ số hóa các tài liệu dạy học, hồ sơ quản lý và dạy học của nhà trường.

d) Thực hiện việc đánh giá học sinh theo đúng các thông tư hướng dẫn cho từng chương trình giáo dục. Đối với các lớp 6,7, 8, áp dụng Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về Quy định đánh giá học sinh THCS và học sinh trung học phổ thông, đối với lớp 9, áp dụng Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 và Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học đang thực hiện; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu, mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông, không kiểm tra đối với các nội dung tinh giản, hướng dẫn học sinh tự đọc, tự học ở nhà theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

e) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kỳ theo điểm số (trên giấy hoặc trên máy tính), việc xây dựng ma trận và đặc tả đề kiểm tra cần có tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và tự luận. Đối với bài kiểm tra giữa kỳ, trên cơ sở hướng dẫn cấu trúc đề của Sở GDĐT, giáo viên bộ môn chủ động thống nhất với giáo viên dạy cùng khối ra đề kiểm tra phù hợp với năng lực học sinh. Đối với bài kiểm tra cuối kỳ, kiểm tra chung đề của Sở GDĐT và Phòng GDĐT, thực hiện theo sự chỉ đạo của các cấp. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù của môn học, hoạt động giáo dục. Đối với môn Ngữ văn thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT và các công văn hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT đối với khối lớp 6, 7, 8; khuyến khích giáo viên bộ môn Ngữ văn dạy lớp 9 vận dụng kiểm tra, đánh giá theo Công văn này đối với khối lớp 9. Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh được thể hiện chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc. Từng bước chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở

GDPT và cơ sở giáo dục thường xuyên, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh (nếu có).

4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng và dạy học nghề phổ thông

a) Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức giáo dục; phân công giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp.

b) Thực hiện có hiệu quả việc định hướng, phân luồng học sinh sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tích cực, chủ động phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn để tăng tỉ lệ học sinh tham gia các chương trình đào tạo nghề sau THCS.

5. Tham gia và tổ chức các kỳ thi

- Tham gia đầy đủ và đạt kết quả cao ở các kỳ thi, cuộc thi, hội thi dành cho giáo viên và học sinh do các cấp tổ chức.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9 các môn Sinh học, Địa lý, Lịch sử, Tin học; các môn Toán, Văn, Tiếng Anh, KHTN đối với khối 6, 7, 8; tham gia cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng năm 2024; hội thi Tài năng tiếng Anh; hội thi “Văn học – Học văn”; hướng dẫn học sinh hoàn thành sản phẩm STEM, giải thể thao cấp trường;

- Tổ chức hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường; tham gia hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp huyện, cấp tỉnh theo luân phiên; tích cực triển khai, tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các cuộc thi, qua đó góp phần nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ và đảm bảo quyền lợi của cán bộ giáo viên theo quy định. Ưu tiên xét danh hiệu thi đua, đề xuất các hình thức khen thưởng cho giáo viên tham gia tích cực các cuộc thi, hội thi dành cho giáo viên.

Nhiệm vụ 2. Thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục; duy trì nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn Quốc gia; công tác xây dựng thư viện thân thiện

- Tiếp tục tham mưu Ban chỉ đạo của thị trấn Tiên Kỳ điều chỉnh Đề án xây dựng nâng cao chất lượng trường chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng đối với Trường THCS Lý Tự Trọng đúng theo hướng dẫn tại Thông tư số 18/2018 của Bộ GDĐT, xây dựng kế hoạch tự đánh giá và thiết lập đầy đủ hồ sơ minh chứng của từng chỉ báo. Tập trung tham mưu xây dựng cơ sở vật chất để đề nghị đánh giá ngoài tại thời điểm tháng 12 năm 2023.

- Bám sát các văn bản chỉ đạo của các cấp về tiêu chuẩn kiểm tra đối với Thư viện theo Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.; xây dựng kế hoạch duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của Thư viện. Bổ sung đảm bảo các đầu sách báo, trang thiết bị, sách giáo khoa theo Chương trình GDPT 2018 đáp ứng nhu cầu tham khảo, nghiên cứu phục vụ công tác dạy và học của giáo viên, học sinh. Hồ sơ sổ sách cập nhật kịp

thời, đầy đủ đảm bảo theo đúng yêu cầu. Sách báo phải được xử lý theo đúng nghiệp vụ. Tăng cường tổ chức hoạt động tuyên truyền giới thiệu sách trong nhà trường. Có kế hoạch xây dựng nâng cao chất lượng hiệu quả của thư viện thân thiện, tổ chức tốt ngày hội đọc sách trong nhà trường năm 2024.

Nhiệm vụ 3: Thực hiện các cuộc vận động, các chủ trương lớn của ngành

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đến CBGVNV và học sinh trong nhà trường. Mỗi CBGVNV phải phấn đấu tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, phẩm chất, lối sống, phong cách của bản thân, luôn là tấm gương sáng cho học sinh noi theo chuyên đề năm 2023: “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về đổi mới sáng tạo; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường; khẳng định vị thế và khát vọng phát triển tỉnh Quảng Nam*” gắn với việc triển khai xây dựng trường học hạnh phúc.

- Nghiêm túc thực hiện các nội dung quy định về đạo đức nhà giáo theo Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ GDĐT.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” tại trường, trong kế hoạch phân công rõ trách nhiệm của các cá nhân, bộ phận. Luôn tạo cảnh quan sư phạm nhà trường xanh - sạch - đẹp, chăm sóc bồn cỏ, cây cảnh theo phân công. Thực hiện tốt quy tắc ứng xử trong nhà trường nhằm xây dựng hình ảnh người thầy mẫu mực, thật sự là tấm gương sáng cho học sinh noi theo.

Nhiệm vụ 4: Nâng cao chất lượng phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

- Thực hiện việc quản lý, đánh giá cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên nghiêm túc, có chất lượng theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT ban hành Quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở, giáo viên trung học phổ thông; Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định Chuẩn hiệu trưởng trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Đánh giá viên chức theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 về đánh giá xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức. Đồng thời bố trí tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng văn phòng đảm bảo cơ cấu và đảm bảo tính hiệu quả trong thực hiện công việc.

- Phân công lao động cho cán bộ quản lý, giáo viên, đảm bảo các quy định về chuyên môn đào tạo, định mức tiết dạy, phù hợp với điều kiện thực tế ở tổ chuyên môn, thực tế của nhà trường.

- Tổ chức sắp xếp, bố trí giáo viên dạy phù hợp với năng lực từng người. Thành lập tổ tư vấn và bố trí cán bộ, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý theo Quyết định số 1876/QĐ-BGDĐT ngày 21/5/2018 của Bộ GDĐT ban hành chương trình bồi dưỡng năng lực tư vấn cho giáo viên làm công tác tư vấn cho

học sinh; làm tốt công tác kiểm tra, giám sát quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên theo chuẩn Nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy.

- Tạo điều kiện để tất cả giáo viên được tham gia bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu các hạng chức danh của giáo viên theo quy định cũng như tham gia học bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn.

- Xây dựng, củng cố khối đoàn kết, thống nhất trong lãnh đạo và tập thể bằng việc đấu tranh thẳng thắn, thực hiện tốt cuộc vận động “Dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm”.

Nhiệm vụ 5: Tăng cường công tác giáo dục sức khỏe, y tế học đường; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong nhà trường

- Tiếp tục thực hiện Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học.

- Có kế hoạch phối hợp với Trạm Y tế để khám sức khỏe cho học sinh, tổ chức tuyên truyền phòng dịch sốt xuất huyết, bạch hầu, đờ mắt, mắt hột, phòng chống dịch bệnh Covid-19,...100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế (BHYT) theo quy định. Động viên những học sinh được cấp thẻ BHYT tham gia bảo hiểm tai nạn.

- Tăng cường kiểm tra và thực hiện tốt các quy định về vệ sinh trường học, vệ sinh an toàn thực phẩm, bệnh tật học đường; tích cực tuyên truyền, giáo dục học sinh về cách phòng chống tác hại của thuốc lá, phòng chống các bệnh truyền nhiễm, phòng chống tai nạn thương tích; công tác phòng cháy chữa cháy, tổ chức nói chuyện chuyên đề về giới tính cho học sinh.

- Không để xảy ra tình trạng mất mát tài sản của nhà trường, tài sản của CBGVNV và học sinh trong phạm vi nhà trường. Thành lập tổ đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn trong nhà trường để thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh. Xây dựng kế hoạch bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn trong trường học, phân công trách nhiệm rõ ràng cho các thành viên để thực hiện. Tuyên truyền, giáo dục học sinh chấp hành tốt nội quy nhà trường và nề nếp, tác phong của học sinh. Nhân viên bảo vệ trường trực cơ quan 24/24h để bảo đảm an ninh trong nhà trường. Phối hợp với công an thị trấn Tiên Kỳ giải quyết kịp thời các vụ gây rối trật tự xảy ra liên quan đến học sinh trong và ngoài trường học, đồng thời phối hợp tổ chức các đợt tuyên truyền trong học sinh về các nội dung An toàn giao thông, phòng chống các tệ nạn xã hội, tập huấn công tác phòng cháy chữa cháy, tác hại của thuốc lá điện tử,... Lắp đặt thêm ca-me-ra an ninh trong nhà trường để theo dõi, quản lý, hạn chế việc vi phạm của học sinh.

Nhiệm vụ 6: Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục (PCGD) mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả PCGD tiểu học và PCGD THCS, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về PCGD, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình và thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD, xóa mù chữ.

- Điều tra, nhập số liệu các đối tượng trong độ tuổi theo thôn, khối phố; kết hợp với hai nhà trường trên địa bàn thị trấn xây dựng kế hoạch, báo cáo kết quả PCGD, làm tốt công tác tuyên truyền, vận động học sinh ra lớp, hạn chế học sinh lưu ban, bỏ học giữa chừng, thực hiện tốt việc duy trì sĩ số và công tác tuyển sinh lớp 6, phân công cán bộ giáo viên đứng điểm tại các thôn thường xuyên kiểm tra theo dõi công tác phổ cập và có kế hoạch vận động học sinh bỏ học ra lớp kịp thời; giữ vững kết quả đạt Mức 3 của bậc THCS.

- Tham mưu với UBND thị trấn Tiên Kỳ củng cố Ban chỉ đạo Phổ cập giáo dục; thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD; rà soát, đánh giá kết quả và báo cáo đúng quy định.

- Duy trì và nâng cao tỷ lệ Phổ cập giáo dục THCS năm 2023 ở mức 3.

Nhiệm vụ 7: Công tác kiểm tra nội bộ trường học

Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học theo Hướng dẫn số 1619/SGDDĐT-TTr ngày 16/10/2017 và Công văn số 07/SGDDĐT-TTr ngày 25/02/2014 của Thanh tra Sở GDĐT Quảng Nam. Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học, thành lập Ban Kiểm tra nội bộ, phân công nhiệm vụ cho các thành viên thực hiện công tác kiểm tra theo kế hoạch, thực hiện sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm sau kiểm tra, lưu trữ hồ sơ đảm bảo.

Để tăng cường hiệu quả công tác quản lý, nhà trường quy định số lần kiểm tra (định kỳ hay đột xuất) ít nhất như sau:

- Hiệu trưởng (Phó Hiệu trưởng) kiểm tra hồ sơ tổ chuyên môn: 2 lần/tổ/năm học.

- Hiệu trưởng (Phó Hiệu trưởng) kiểm tra công tác đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra đánh giá, ứng dụng CNTT của giáo viên: 1 lần/giáo viên/năm học (ít nhất phải 85%).

- Tổ trưởng chuyên môn (tổ phó chuyên môn) kiểm tra công tác đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra đánh giá, ứng dụng CNTT của giáo viên trong tổ: 2 lần/giáo viên/học kỳ.

Nhiệm vụ 8: Công tác quản lý dạy thêm, học thêm

Quản triệt đến toàn thể cán bộ, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh những quy định của các cấp quản lý về dạy thêm, học thêm ngay từ đầu năm học; có kế hoạch phối hợp với các đơn vị chức năng tuyên truyền, giải thích để nhân dân, cha mẹ học sinh nắm vững các quy định về dạy thêm, học thêm, cụ thể như: Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT ngày 26/8/2019, Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GDĐT ban hành quy định về dạy thêm, học thêm; Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 16/4/2014 của UBND tỉnh Quảng Nam ban hành quy định về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Hướng dẫn số 940/SGDDĐT-VP ngày 01/8/2014 của Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam về việc hướng dẫn thực hiện quy định tổ chức quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Công văn số 6005/UBND ngày 01/11/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc chấn chỉnh hoạt động dạy thêm, học thêm.

Nhiệm vụ 9: Xây dựng “Trường học hạnh phúc”

- Trên cơ sở Kế hoạch xây dựng Kế hoạch “Trường học hạnh phúc” của

UBND huyện và UBND thị trấn, nhà trường xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện.

- Gắn các mục tiêu, tiêu chí của “Trường học hạnh phúc” với việc xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động chuyên môn trong nhà trường. Trong năm này, nhà trường tập trung thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

+ Cửng cố Ban Chỉ đạo xây dựng “Trường học hạnh phúc” cấp trường và tổ chức thực hiện kế hoạch xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

+ Thực hiện công tác truyền thông, tuyên truyền nâng cao nhận thức trong nhân dân, cha mẹ học sinh và học sinh về mục tiêu, ý nghĩa xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

+ Triển khai thực hiện các hạng mục công việc theo các tiêu chuẩn, tiêu chí về “Trường học hạnh phúc” để đăng kí xây dựng “Trường học hạnh phúc” trong năm học này và những năm học tiếp theo.

+ Tiếp tục cải tạo cảnh quan sư phạm, trang trí phòng học, phòng làm việc, tạo môi trường giáo dục xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện, nhân ái.

+ Tham mưu với Cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể thị trấn về việc xây dựng quy chế phối hợp giữa nhà trường và các tổ chức, đoàn thể liên quan trong việc xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

+ Phát động thi đua xây dựng “Trường học hạnh phúc”, “Lớp học hạnh phúc” trong CBGVNV và học sinh; kịp thời khen thưởng các tập thể, cá nhân có kết quả, thành tích nổi bật, tạo được ảnh hưởng tích cực trong hoạt động xây dựng “Trường học hạnh phúc” của nhà trường.

- Cuối năm học thành lập Hội đồng tự đánh giá, xây dựng kế hoạch và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong hội đồng tự đánh giá. Tổ chức tự đánh giá theo các tiêu chí, tiêu chuẩn được quy định tại Quyết định 2300/QĐ-SGDĐT đã ban hành. Thu thập, phân tích hồ sơ minh chứng đảm bảo theo mức độ đánh giá. Lưu trữ hồ sơ đầy đủ đúng quy định.

Nhiệm vụ 10: Công tác xã hội hóa giáo dục

- Làm tốt công tác tham mưu với địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh, các ban ngành đoàn thể ở địa phương chăm lo cho sự nghiệp giáo dục con em, vận động các gia đình, các dòng tộc làm tốt công tác khuyến học, khuyến tài ngày càng mạnh mẽ, đặc biệt là vận động học sinh giỏi tiếp tục học tập để vươn lên và hạn chế thấp nhất học sinh bỏ học giữa chừng.

- Kết hợp với cha mẹ học sinh làm tốt công tác giáo dục đạo đức học sinh, quản lý việc học tập của con em tại nhà, làm tốt công tác tham mưu để trang bị thêm cơ sở vật chất phục vụ cho việc học tập của học sinh, cùng nhà trường tham gia xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện và an toàn. Duy trì việc tham gia sinh hoạt của Ban đại diện Cha mẹ học sinh với các lớp vào tiết sinh hoạt cuối tháng.

- Thực hiện nghiêm túc Công văn số 2043/SGDDT-KHTC ngày 06/9/2023 của Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm học 2023 – 2024.

Nhiệm vụ 11: Công tác tuyển sinh vào lớp 6, lớp 10

- Tuyển sinh vào lớp 6 đối với học sinh đã hoàn thành chương trình của bậc

Tiểu học đạt 100%. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên của hội đồng tuyển sinh và thực hiện đúng quy trình.

- Học sinh tốt nghiệp lớp 9 được tuyển vào lớp 10 đạt từ 85% trở lên (xét tuyển hoặc thi tuyển). Tổ chức dạy phụ đạo đối với các môn Ngữ Văn, Toán, tiếng Anh ngay từ đầu để nâng cao chất lượng tốt nghiệp và tỉ lệ trúng tuyển vào lớp 10. Thực hiện tốt công tác tư vấn để học sinh tự đánh giá lại năng lực học tập của bản thân, từ đó có kế hoạch phân đấu trong học tập, rèn luyện và biết cách chọn lựa hướng đi tiếp cho mình trong tương lai.

Nhiệm vụ 12: Công tác lao động

Tuyên truyền, giáo dục ý thức lao động, giữ gìn vệ sinh cá nhân, cảnh quan nhà trường cho học sinh qua các buổi sinh hoạt dưới cờ và giờ sinh hoạt lớp. Phân chia khu vực trong sân trường cho các lớp trực nhật, quét dọn hằng ngày. Thực hiện tốt công tác lao động theo kế hoạch của nhà trường để đảm bảo sân trường luôn sạch, đẹp.

Nhiệm vụ 13: Thực hiện 3 công khai, 4 kiểm tra

Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát công tác thu chi tài chính theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân. Xây dựng Kế hoạch kiểm tra nội bộ hoàn chỉnh trong đó chú ý đến các nội dung: Ngân sách, học phí, các khoản đóng góp và chương trình kiên cố hóa trường lớp. Nghiêm túc thực hiện công tác kiểm tra theo đúng kế hoạch; thực hiện việc thu, chi, chế độ chính sách năm học 2023 - 2024 theo chỉ đạo của cấp trên.

Nhiệm vụ 14. Công tác thi đua, khen thưởng

- Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác thi đua, khen thưởng và triển khai đến toàn thể CBGVNV và học sinh.

- Chỉ đạo các bộ phận, tổ chuyên môn, tổ văn phòng thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ làm cơ sở để xem xét danh hiệu thi đua cuối năm.

- Thực hiện đúng theo các văn bản hướng dẫn thi đua; xét chọn danh hiệu thi đua đảm bảo công bằng, khách quan, khuyến khích tạo động lực phát triển đội ngũ, nâng cao chất lượng giáo dục.

IV. THÔNG TIN VỀ HỘI THI, KỲ THI CÁC CẤP

1. Công tác tuyển sinh và các kỳ thi, hội thi cấp trường

- Công tác tuyển sinh vào lớp 6, 10: thực hiện theo văn bản hướng dẫn của các cấp quản lý giáo dục.

- Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, giúp đỡ học sinh khó khăn trong học tập, phụ đạo học sinh yếu ở các khối lớp.

- Kiểm tra học kỳ I, II

- Hội thi Giáo viên dạy giỏi ở tất cả các bộ môn.

- Hội thi Tài năng tiếng Anh; bồi dưỡng tham gia cấp huyện.

- Hội thi "Văn học – Học văn"; bồi dưỡng tham gia cấp huyện.

- Hội thi hùng biện "Câu chuyện tình huống đạo đức và pháp luật"; bồi dưỡng tham gia cấp huyện.

- Giải Thể thao học sinh, bồi dưỡng để tham gia cấp huyện.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp mang tính quy mô toàn trường.

- Xây dựng công trình măng non cấp Liên- Chi Đội.
- Tham gia cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng năm 2024.

2. Kỳ thi, hội thi, kiểm tra cấp huyện

- Kiểm tra học kỳ I, II
- Thi học sinh giỏi lớp 9 (môn Sinh học, Lịch sử, Địa lý, Tin học).
- Thi học sinh giỏi lớp 8 các môn Toán, Ngữ văn, tiếng Anh, KHTN, Tin học; khảo sát học sinh giỏi 6,7 các môn Toán, Ngữ văn, tiếng Anh, KHTN.
- Hội thi Tài năng tiếng Anh.
- Hội thi "Văn học – Học văn".
- Hội thi hùng biện "Câu chuyện tình huống đạo đức và pháp luật"
- Thi Tin học trẻ dành cho thiếu niên, nhi đồng.
- Hội thi Giáo viên dạy giỏi (Tiếng Anh, Hóa học, GDCD, Công nghệ công nghiệp, Âm nhạc, Mĩ thuật, GDTC).

3. Công tác tuyển sinh và các kỳ thi, hội thi cấp tỉnh

- Công tác tuyển sinh vào lớp 10: thực hiện theo văn bản hướng dẫn của các cấp quản lý giáo dục;
- Thi học sinh giỏi lớp 9 các môn: Ngữ văn, Toán, tiếng Anh, Vật lý, Hóa học, Lịch sử, Địa lý, Sinh học, Tin học.
- Hội thi học sinh tài năng: Tài năng tiếng Anh, Văn học – Học văn; các cuộc thi năng khiếu,....
- Giải thể thao học sinh (nếu có)
- Trưng bày sản phẩm STEM
- Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng năm 2024.

4. Quy định về chuyên môn

Việc công nhận kế hoạch bài dạy (giáo án) của người dạy có những lưu ý sau:

+ Kế hoạch bài dạy có thể lưu trên file. Tuy nhiên, file đó phải được nộp cho tổ chuyên môn, nhà trường trước khi giảng dạy theo đúng thời gian quy định của nhà trường (trên hệ thống).

+ Giáo án điện tử, ngoài các Slide trình chiếu, cần phải có 1 kế hoạch bài dạy riêng.

- Đề kiểm tra phải có ma trận đề, bảng đặc tả hợp lý.

- Người dạy theo chức danh, vẫn phải có đủ giáo án và các loại hồ sơ giáo viên đúng quy định

5. Sinh hoạt cụm chuyên môn

Tham gia cụm chuyên môn số 3 gồm có các trường THCS: Lý Tự Trọng, Lê Đình Chinh, Lê Văn Tám, Trần Ngọc Sương, Lê Quý Đôn (THCS Lê Quý Đôn làm cụm trưởng).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo nhà trường

a) Đối với Hiệu trưởng

- Tổ chức rà soát số lượng, chất lượng đội ngũ; cơ sở vật chất; đồ dùng

thiết bị dạy học của đơn vị, lập báo cáo và tham mưu với Phòng GDĐT, UBND huyện có kế hoạch bố trí cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; tham mưu về việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm, trang bị đồ dùng - thiết bị dạy học đảm bảo điều kiện tốt nhất cho nhà trường, nhất là đối với lớp 6, 7, 8.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc, khoa học và đồng bộ các nhiệm vụ giáo dục ngay từ đầu năm học 2023 - 2024, kịp thời đánh giá, rút kinh nghiệm để thực hiện tốt mục tiêu đã đặt ra; phân công nhiệm vụ hợp lý cho cán bộ, giáo viên; khuyến khích giáo viên nghiên cứu khoa học, đặc biệt cần phải nghiên cứu để sử dụng thành thạo và có hiệu quả các trang thiết bị dạy học hiện đại.

- Tham mưu với Phòng GDĐT để ưu tiên cho cán bộ, giáo viên của trường được tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ GDĐT, Sở GDĐT tổ chức.

b) Đối với Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn

- Tăng cường quản lý hiệu quả của công tác chuyên môn; xác định mục tiêu, nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng phương hướng hoạt động về chất lượng dạy học của nhà trường và tổ chức quán triệt, triển khai đến đội ngũ CBGVNV, học sinh và cha mẹ học sinh.

- Xây dựng kế hoạch dự giờ thăm lớp, đánh giá, rà soát lại đội ngũ giáo viên; nâng cao chất lượng đội ngũ nhằm đáp ứng yêu cầu công việc của ngành, địa phương.

- Chịu trách nhiệm về việc tham mưu nâng cấp hệ thống và chất lượng website nhà trường để phục vụ công tác dạy học và thông tin liên lạc giữa nhà trường với giáo viên, phụ huynh học sinh.

- Xây dựng các kế hoạch về thực hiện lĩnh vực chuyên môn và triển khai thực hiện có hiệu quả.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bồi dưỡng, phụ đạo, biên chế lớp và phân công giáo viên giảng dạy theo hướng phân hóa đối tượng, chú trọng biện pháp tác động, hỗ trợ, kèm cặp nhằm giúp các em học yếu vươn lên trung bình, khá, giỏi; hạn chế thấp nhất tình trạng học sinh ở lại lớp.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức các hội thi, cuộc thi cấp trường đảm bảo về chất lượng và bồi dưỡng học sinh tham gia dự thi cấp huyện, cấp tỉnh.

c) Đối với Phó Hiệu trưởng phụ công tác Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, phổ cập giáo dục, cơ sở vật chất

- Tham mưu với Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ngay từ đầu năm. Thường xuyên tổ chức các hoạt động ngoài giờ có ý nghĩa thiết thực trong giáo dục học sinh nhằm hỗ trợ tích cực cho việc học tập văn hóa. Có kế hoạch tham mưu, đề xuất với Hiệu trưởng để bổ sung xây dựng cảnh quan xanh, sạch, đẹp.

- Phụ trách công tác PCGD THCS của địa phương theo phân công; hoàn thành các loại hồ sơ phổ cập, đảm bảo tính chính xác, khoa học.

- Xây dựng kế hoạch lao động dọn vệ sinh trường lớp, bố trí hợp lý khu vực vệ sinh cho từng lớp; theo dõi, quản lý cơ sở vật chất của nhà trường, kịp thời tham mưu với Hiệu trưởng để bổ sung, sửa chữa hoặc thay mới, đảm bảo cho việc dạy và học của nhà trường. Phối hợp với GVCN quán triệt đến học sinh về

bảo vệ tốt tài sản của nhà trường.

- Phối hợp với Tổng phụ trách Đội để tổ chức tốt các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Có giải pháp để nâng cao chất lượng tham gia giải thể thao cấp huyện.

2. Đối với tổ chức Công đoàn

- Tham gia giám sát việc thực hiện pháp luật, chăm lo đời sống, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của CBGVNV; đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục, góp phần nâng cao nhận thức chính trị, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ Công đoàn.

- Phát động, tổ chức và chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua yêu nước trong CBGVNV; chú trọng xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong các phong trào thi đua.

- Phối hợp với nhà trường vận động đoàn viên tham gia tích cực và có hiệu quả vào các hoạt động của nhà trường: viết và áp dụng sáng kiến kinh nghiệm, thi giáo viên dạy giỏi các cấp, đăng kí các danh hiệu thi đua,....

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, giải quyết kịp thời những vướng mắc của đoàn viên, đảm bảo không có đơn thư khiếu kiện vượt cấp.

- Phối hợp tốt với nhà trường trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục; tổ chức tốt các buổi sinh hoạt nhân kỷ niệm các ngày lễ trong năm theo quy định; vận động 100% đoàn viên công đoàn gương mẫu trong việc tham gia đóng góp các khoản vận động của cấp trên, địa phương, nhà trường.

3. Đối với tổ chức Đoàn Thanh niên

Xây dựng kế hoạch hoạt động của Chi đoàn và triển khai thực hiện có hiệu quả; làm tốt công tác tham mưu với Đoàn thị trấn trong việc tổ chức lớp học cảm tình Đoàn và kết nạp Đoàn viên mới.

Phối hợp với Liên đội tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa của nhà trường.

Tổng kết đánh giá hoạt động của Chi đoàn để rút kinh nghiệm và có biện pháp thực hiện tốt hơn cho năm học kế tiếp.

4. Đối với tổ chức Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh

Xây dựng chương trình hành động hằng năm đảm bảo nội dung theo quy định; thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ của Liên đội theo quy định.

Triển khai cụ thể các đợt thi đua trong mỗi năm học, sau mỗi đợt tổng kết rút kinh nghiệm kịp thời.

Phối hợp với Ban hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp xây dựng và triển khai kịp thời các kế hoạch hoạt động ngoại khóa của nhà trường; chú trọng nội dung và hình thức tổ chức trong từng hoạt động; quản lý tốt nền nếp 15 phút đầu giờ, tác phong của học sinh.

5. Các tổ chuyên môn

Các tổ chuyên môn căn cứ kế hoạch và triển khai thực hiện, chịu trách nhiệm trực tiếp trong việc nâng cao chất lượng các môn học do tổ quản lý; theo dõi, kiểm tra, nhắc nhở tổ viên thực hiện đúng tiến độ của kế hoạch.

6. Giáo viên

- Giáo viên chủ nhiệm: Xây dựng kế hoạch hoạt động của lớp chủ nhiệm, thực hiện các biện pháp quản lý và giáo dục học sinh một cách có hiệu quả.

- Giáo viên bộ môn: Xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch hoạt động của cá nhân đúng theo quy định; tập trung đổi mới phương pháp dạy học, truyền cảm hứng cho người học; phối hợp cùng giáo viên chủ nhiệm giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.

7. Nhân viên

Xây dựng kế hoạch hoạt động của từng cá nhân và tích cực, sáng tạo trong tham mưu giải quyết công việc chuyên môn.

8. Ban đại diện Cha mẹ học sinh

- Xây dựng kế hoạch hoạt động rõ ràng và triển khai thực hiện có hiệu quả.
- Triển khai Điều lệ Ban đại diện Cha mẹ học sinh đến cha mẹ học sinh để mọi người nắm rõ yêu cầu và có trách nhiệm phối hợp thực hiện.

9. Học sinh

Thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy, 5 nhiệm vụ của học sinh trong Điều lệ trường Trung học, 10 điều quy định trong nội quy nhà trường, các quy định trong quy tắc ứng xử văn hóa trường học.

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Phòng GDĐT

Kịp thời bổ sung mua sắm máy vi tính phục vụ phòng Tin học cho học sinh; sửa chữa dây nhà cấp 4, sơn, quét vôi màu tường rào cổng ngõ theo chủ trương của UBND huyện để nhà trường đảm bảo đủ điều kiện đề nghị đánh giá ngoài theo đúng lộ trình. Cung cấp thiết bị dạy học lớp 6, 7, 8 kịp thời nhằm đảm bảo công tác dạy và học của đơn vị.

2. Đối với Đảng ủy, UBND thị trấn

Đảng ủy, UBND thị trấn Tiên Kỳ tiếp tục quan tâm công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương, chỉ đạo các đoàn thể tích cực phối hợp với nhà trường trong công tác giáo dục đạo đức cũng như vận động học sinh ra lớp.

3. Các cơ quan phối hợp

a) Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội Khuyến học

Tiếp tục tuyên truyền đến hội viên của mình nhằm nâng cao nhận thức về giáo dục gia đình, về kỹ năng quản lý, giáo dục con trong giai đoạn hiện nay; phối hợp cùng với nhà trường trong công tác vận động, hỗ trợ giúp đỡ học sinh ra lớp.

b) Đoàn Thanh niên thị trấn

Phối hợp cùng với nhà trường trong giáo dục đạo đức học sinh và vận động, hỗ trợ học sinh ra lớp; tổ chức tuyên truyền về thực hiện an toàn giao thông, phòng chống các tệ nạn xã hội; cùng nhà trường tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh, các hoạt động du khảo về nguồn,...

c) Công an thị trấn

Phối hợp với nhà trường trong công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, phòng tránh các tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, đảm bảo an ninh, trật tự trong trường học; có biện pháp xử lý kịp thời để ngăn chặn tình trạng học sinh có những biểu hiện vi phạm pháp luật. Hỗ trợ nhà trường trong công tác tập huấn các kỹ năng phòng cháy chữa cháy nhằm giúp học sinh ứng phó kịp thời với các tình huống cháy xảy ra trong trường học.

d) Thôn, khối phố thuộc thị trấn

Phối hợp tốt với nhà trường trong việc điều tra PCGD, xóa mù chữ của địa phương, vận động con em thuộc thôn, khối phố đang quản lý ra lớp đảm bảo chỉ tiêu đề ra.

Trên đây là Kế hoạch năm học 2023 - 2024 của Trường THCS Lý Tự Trọng. Đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (để báo cáo);
- Đảng ủy, UBND thị trấn (để báo cáo);
- Ban ngành liên quan của thị trấn (để phối hợp);
- Cán bộ, GV, NV trong trường (để thực hiện);
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Túy Lan

Phạm Thị Túy Lan